



**Bộ Giáo Dục và Đào Tạo**  
**Trường ĐH Nông Lâm TP. HCM**

**BÀI GIẢNG LÂM SẢN NGOÀI GỖ**  
**Bài 4. Điều tra Lâm sản ngoài gỗ**

**Nguyễn Quốc Bình**

# Bài: Điều tra Lâm sản ngoài gỗ

- 1 Mục tiêu bài học
- 2 LSNG ở Việt Nam:  
Nguồn gốc – Sản phẩm – Giá trị
- 3 Điều tra LSNG trong tự nhiên
- 4 Điều tra LSNG trong nhân dân
- 5 Một số chú ý và câu hỏi



## Mục tiêu bài học

- ❖ Thiết kế một tiến trình điều tra hiện trạng khai thác và sử dụng lâm sản ngoài gỗ trong khuôn khổ phân tích sinh kế địa phương (Xác định mục tiêu, nội dung và vấn đề)
- ❖ + Xác định phương pháp và công cụ thích hợp và thực hành các kỹ năng sử dụng phương pháp và công cụ này trong điều tra lâm sản ngoài gỗ



## LSNG ở Việt Nam: Nguồn gốc – Sản phẩm – Giá trị

### ❖ Nguồn gốc

- Đang sử dụng
  - Từ rừng, đất rừng
  - Đã thuần hoá
  - Lai tạo
- Không còn sử dụng
  - Hoang dại ở nhà/rừng

### • Sản phẩm

- Trong gia đình:
  - Thực phẩm
  - Dược phẩm
  - Gia dụng
- Trên thị trường:
  - Mỹ nghệ
  - Cây/con cảnh
  - Dịch vụ



## LSNG ở Việt Nam: Nguồn gốc – Sản phẩm – Giá trị

### ❖ Giá trị

- Trong cộng đồng
  - Nhu cầu hàng ngày
  - Nhu cầu mùa vụ
  - Văn hoá/truyền thống
  - Dược liệu
  - ...
- Ngoài cộng đồng:
  - Cây/con được thuần hoá,
  - Sản phẩm đã chế biến
  - Cái “mới”

# Điều tra LSNG bằng cách lập ô

Các bước tiến hành:

1. Xác định hoặc không xác định trước các loài sẽ kiểm kê,
2. Thống nhất cách thực hiện và thời gian thực hiện (không phụ thuộc vào mùa vụ nếu ô cố định),
3. Chuẩn bị dụng cụ và phương tiện,
4. Xây dựng biểu ghi chép thực địa,
5. Lập ô trên tuyến đã được xác định, tại vị trí có thay đổi về thảm thực vật, địa hình, chế độ quản lý đất,...



## Các nội dung điều tra:

- ❖ Ghi chép, trao đổi, chụp ảnh về điều kiện sinh thái của ô, nên sử dụng thuật ngữ địa phương,
- ❖ Xác định sự có mặt và tần số xuất hiện của các loài có trong ô (cây là LSNG và không phải LSNG),
- ❖ Đo đếm số cây/bụi, cành nhánh, lá, rễ-củ của các loài là LSNG và mô tả đặc tính sinh thái của các loài cây không phải LSNG trong ô.



## Ưu-Khuyết của cách điều tra lập ô

### ❖ Khuyết điểm:

- Mất thời gian,
- Ghi chép nhiều,
- Phân loại thông tin ghi chép,
- Điều tra hết những loài cây không phải LSNG có trong ô.

### ❖ Ưu điểm:

- Có giới hạn điều tra (ô),
- Có sự tham gia của người dân,
- Thực tế và rõ ràng,
- Thu được thông tin nhiều lần trong 1 ô (ô cố định).





## Điều tra theo tuyến (không lập ô)

### Các bước điều tra:

1. Xác định các loài sẽ kiểm kê,  
+ Các loài khác nhau hiện diện khác nhau theo thời điểm kiểm kê
2. Thống nhất cách thực hiện và thời gian thực hiện, phụ thuộc theo loài sẽ kiểm kê,
3. Chuẩn bị dụng cụ và phương tiện,
4. Xây dựng biểu ghi chép thực địa theo nhóm loài LSNG,
5. Xác định khoảng cách các tuyến và điều tra



## Các nội dung điều tra:

- ❖ Ghi chép, trao đổi, chụp ảnh (nếu được) các thông tin về sinh vật hậu (chú ý đất, địa hình và ghi chép thông tin về các loài cây là LSNG tại nơi chúng xuất hiện),
- ❖ Đo đếm các thông số sinh thái học theo đặc trưng từng loài (chiều cao, tán, số lá, cành nhánh, bụi...),
- ❖ Xác định sự có mặt và tần số xuất hiện của các loài có trong tuyến,



# Ưu – khuyết điểm

## ❖ Khuyết điểm:

- ✓ Bỏ sót loài không xác định được,
- ✓ Không đánh giá chính xác số lượng loài mọc theo cụm

## ❖ Ưu điểm:

- ✓ Dễ điều tra và nhanh,
- ✓ Điều tra diện rộng,
- ✓ Ít mất thời gian
- ✓ Có sự tham gia cao



# Điều tra theo điều kiện lập địa

## Các bước điều tra:

1. Xác định các loài sẽ điều tra theo khu vực/vùng phân bố xác định trước,
2. Thống nhất cách thực hiện và thời gian thực hiện, phụ thuộc theo loài và khu vực sẽ điều tra,
3. Chuẩn bị dụng cụ và phương tiện,
4. Xây dựng biểu ghi chép thực địa theo khu vực định trước,
5. Điều tra tổng thể hoặc điều tra theo tuyến hoặc lập ô



## Các nội dung điều tra:

- ❖ Ghi chép, trao đổi, chụp ảnh (nếu được) các thông tin về sinh vật hậu (chú ý đất, địa hình và ghi chép thông tin về khu vực khác nhau),
- ❖ Đo đếm các thông số sinh thái học theo đặc trưng từng loài (chiều cao, tán, số lá, cành nhánh, bụi...),
- ❖ Xác định sự có mặt và tần số xuất hiện của các loài có trong tuyến,
- ❖ *Không ghi chép thông tin về các cây không phải LSNG.*



# Ưu – khuyết điểm

## ❖ Khuyết điểm:

- ✓ Điều tra cục bộ,
- ✓ Không điều tra được cho các loài có vùng phân bố đa dạng

## ❖ Ưu điểm:

- ✓ Nhanh, chính xác theo nhóm loài
- ✓ Xác định rõ sinh thái chung của loài/nhóm loài,
- ✓ Kết hợp được nhiều cách điều tra

## Làm thế nào để phát hiện LSNG có trong nhân dân và trên thị trường?

- ❖ Loài/chủng loại?
- ❖ Số lượng và sản lượng?
- ❖ Nguồn gốc và vùng phân bố?
- ❖ Cách thức sử dụng và chế biến?
- ❖ Khả năng tái tạo?





## Điều tra LSNG trong nhân dân

1. Thu thập thông tin từ những người có hiểu biết về LSNG tại địa phương,
2. Vẽ bản đồ tài nguyên về nguồn LSNG,
3. Sơ đồ di động tiếp cận LSNG,
4. Lịch mùa vụ của các loại LSNG,
5. Liệt kê, định danh (địa phương)
6. Thảo luận nhóm chuyên đề để phân tích vấn đề (issues) của LSNG tại cộng đồng





## Chú ý khi phân tích số liệu trong điều tra trong nhân dân:

- ❖ Khi nào dùng số hộ?
- ❖ Khi nào dùng số ý kiến/phương án?
- ❖ Khi nào cần phân nhóm số liệu?
- ❖ Loại bỏ những số liệu gây nhiễu?

## Đơn vị tính toán số lượng và sản lượng

Toàn phần:

- ❖ Cây thân gỗ
  - ❖ Cây bụi và dây leo,
  - ❖ Cây thân thảo,
- Cây, khối theo thông thường,
  - Bụi, gốc,
  - Kilogram tươi/khô

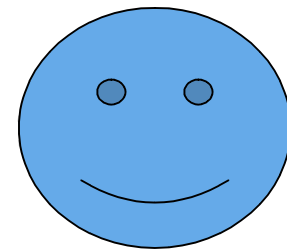
# Đơn vị tính toán số lượng và sản lượng

Từng phần:

- ❖ Phần thân gỗ,
  - ❖ Cành nhánh và cây bụi,
  - ❖ Rễ và củ
- ✓ Khối,
  - ✓ Góc, bụi,
  - ✓ Kilogram tươi/khô, toàn thân hay bộ phận

## Các chú ý khi điều tra LSNG

- ❖ Thời vụ: mùa xuất hiện LSNG
- ❖ Loài chưa xác định: mô tả chi tiết, có hình ảnh,
- ❖ Tên địa phương và công dụng
- ❖ Những loài sử dụng cho mục đích riêng của cộng đồng/nhóm dân tộc.
- ❖ Cách chế biến.





## Đánh giá nhanh hiện trạng cộng đồng

### ❖ Các nội dung cần đánh giá

- Cơ sở hạ tầng/địa bàn
- Tình hình dân cư
- Tài nguyên tiếp cận
- Kinh tế - thu nhập (sinh kế)
- Lịch sử hình thành
- Hoạt động (lâm nghiệp, nông nghiệp)
- Thuận lợi khó khăn
- .....



# Các công cụ:

## ❖ Không gian:

- Sơ đồ xã hội/tài nguyên
- Lát cắt
- Sơ đồ di động/xu hướng

## ❖ Thời gian:

- Dòng lịch sử
- Lịch thời vụ/Lịch hoạt động
- Phân tích xu hướng



## Các công cụ:

### ❖ Phân tích xã hội:

- Nhân khẩu/lao động
- Giới
- Sinh kế, phân hạng giàu nghèo
- Venn

### ❖ Phân tích dữ liệu:

- SWOT
- Hai mãng
- Ma trận: cặp đôi/bắt cặp/cho điểm

# Phỏng vấn:

## Các dạng câu hỏi thường sử dụng khi phỏng vấn:

### 1. Câu hỏi đóng:

- Một tháng cô (chú) đi vào rừng mấy lần?

1. 1 - 2 lần

2. 3 – 6 lần

3. 6-12 lần

4. KB/KTL

### 2. Câu hỏi mở:

- Hàng ngày/ tuần cô (chú) vào rừng thì để làm những công việc gì?

### 3. Câu hỏi dẫn:

- Ngoài việc vào rừng lấy măng, rau nấp, cô (chú) thường vào rừng làm những công việc gì khác?

### 4. Câu hỏi gợi ý (mớm):

- Khi đi rừng về, cô (chú) có mang theo củi về để đun nấu chứ?

### 5. Câu hỏi mơ hồ:

- Cô (chú) có thường đi vào rừng không?





# Phỏng vấn:

- ❖ Phỏng vấn trực tiếp: theo thứ tự thông tin:
  - Từ trực quan
  - Hiện tại
  - Quá khứ
  - Tương lai
  - Suy ngẫm
- ❖ Thời gian: 30-60 phút
- ❖ Về thu nhập: hỏi các khoản chi trước, khoản thu sau!



## Các chú ý khi thu thập thông tin:

1. Đối tượng được phỏng vấn có sẵn sàng hay không?
2. Thái độ trả lời của người được phỏng vấn như thế nào?
3. Thái độ của người phỏng vấn (ghi chép, lắng nghe,...)?
4. Sự sắp xếp những câu hỏi mang tính nhạy cảm về thông tin
5. Thông tin ít nhưng có tính quyết định
6. Thông định tính và định lượng?
7. Những công cụ tổng quát đến chi tiết!



## Câu hỏi:

- ❖ Những việc cần tiến hành để điều tra sự phụ thuộc của người dân vào LSNG tại cộng đồng đồng là gì? Giải thích lý do tại sao anh/chị chọn những việc này?
- ❖ Những việc cần làm của một điều tra viên trong việc phân tích giá trị của LSNG trong tự nhiên là gì? Tại sao anh/chị lại chọn những việc làm này?



LOGO



# Hết bài 4